

Số: 66/2024/QĐTTLH

Tân Hồng, ngày 07 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông **Nguyễn Văn T** và bà **Bùi Thị N**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của ông **Nguyễn Văn T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải:

- Người khởi kiện ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: **Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

- Người bị kiện bà **Bùi Thị N**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 27-6-2007(cháu Hữu T1 đang sống với ông T và có nguyện vọng sống chung với ông T). Bà Bùi Thị N được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà N.

Đối với con chung tên Nguyễn Hữu N1, sinh ngày 06-10-2004 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng: Ông T không yêu cầu và bà N cũng không tự nguyện.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Ông Nguyễn Văn T;
- Bà Bùi Thị N;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND thị trấn S;
- CCTHADS huyện Tân Hồng;

### THẨM PHÁN

- Lưu TA.

**Phạm Thị Mỹ Hương**